TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **22**/2021/QĐST-DS	*Đăk Tô, ngày 16 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08/6/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2021/TLST- DS ngày 28 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Chị TTH - Sinh năm 1966.

Trú tại: Khối 5, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh KonTum

- *Bị đơn:* Chị TTHA – Sinh năm 1977

Trú tại: Thôn 1, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh KonTum

2. **Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị TTHA trả cho chị TTH số tiền là 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng *(gồm 47.000.000 nợ gốc và 3.000.000 đồng tiền lãi),* mỗi tháng trả 5.000.000 (năm triệu) đồng vào ngày 16 hàng tháng cho đến khi trả xong số nợ 50.000.000 đồng, thời hạn trả nợ bắt đầu từ 16/6/2021.

Trường hợp chị TTHA chậm trả tiền theo thời gian và số tiền nêu trên thì

chị TTH có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền chưa thanh toán.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ ngày các bên đương sự có thỏa thuận trả nợ và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành mà bị đơn chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, cho đến khi thi hành án xong số tiền trên.

- Về án phí: Áp dụng Điều 144, khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;khoản 1 Điều 24, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị TTHA phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.250.000(Một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.Trả lại cho chị TTH số tiền đã nộp là 1.175.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003903 ngày 28/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐăkTô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum;
- VKS huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoa Như